TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY BẮC** **TỈNH BẾN TRE** Số: 74/2024/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Mỏ Cày Bắc, ngày 12 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 191/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2024, giữa:

***Nguyên đơn*:** Bà Triệu Thị Ngọc Ẩ, sinh năm 1992;

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

***Bị đơn*:** Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Triệu Thị Ngọc Ẩ và ông Nguyễn Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: bà Ẩ và ông T có 04 con chung tên Nguyễn Minh T1, sinh ngày 22/3/2010; Nguyễn Phú T2, sinh ngày 01/9/2013; Nguyễn Gia B, sinh ngày 20/11/2015; Nguyễn Bảo T3, sinh ngày 24/10/2017. Khi ly hôn bà Ẩ là người trực tiếp nuôi con chung là cháu T2, cháu B, cháu T3 (hiện nay cháu T2, cháu B, cháu T3 đang sống cùng bà Ẩ); ông T là người trực tiếp nuôi con chung là cháu T1 (hiện nay cháu T1 đang sống cùng ông T). Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha, mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự

hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình và các luật khác có liên quan. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: bà Triệu Thị Ngọc Ẩ và ông Nguyễn Thanh T thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: bà Triệu Thị Ngọc Ẩ và ông Nguyễn Thanh T thống nhất không có nên không đề cập.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: bà Ẩ tự nguyện chịu 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0004727 ngày 19/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, bà Ẩ được hoàn trả số tiền còn lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKS nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Bắc;
- UBND xã Hòa Lợi, huyện Giồng Riềng, Kiên Giang (số 06 ngày 10/01/2011)
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Cao Thanh Minh